

Phụ lục
DANH MỤC DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG SỬ DỤNG NGÂN SÁCH
NHÀ NƯỚC THUỘC LĨNH VỰC LAO ĐỘNG, THƯƠNG BINH VÀ
XÃ HỘI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH AN GIANG

*(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 4 năm 2024
của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang)*

Stt	Tên dịch vụ sự nghiệp công
I	DỊCH VỤ LĨNH VỰC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP
1	Dịch vụ đào tạo nghề nghiệp trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp và dưới 3 tháng.
II	DỊCH VỤ VỀ VIỆC LÀM
1	Dịch vụ Tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động trong và ngoài nước.
2	Dịch vụ Cung ứng lao động trong và ngoài nước.
3	Dịch vụ kết nối thị trường lao động, việc làm.
4	Dịch vụ thu thập và cung cấp thông tin thị trường lao động; phân tích và dự báo thị trường lao động.
III	DỊCH VỤ CHĂM SÓC NGƯỜI CÓ CÔNG
1	Dịch vụ điều dưỡng chăm sóc sức khỏe người có công với cách mạng.
2	Dịch vụ bảo hiểm sinh mạng đối với cán bộ hưu trí.
IV	DỊCH VỤ BẢO VỆ, CHĂM SÓC TRẺ EM
1	Dịch vụ chăm sóc bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt.
2	Dịch vụ chăm sóc thay thế cho trẻ em tại cộng đồng.
3	Dịch vụ công tác xã hội cho trẻ em và gia đình tại cộng đồng và trung tâm công tác xã hội.
V	DỊCH VỤ PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI
1	Dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập.
2	Dịch vụ cai nghiện ma túy bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc.
3	Dịch vụ cai nghiện ma túy bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi.
VI	DỊCH VỤ XÃ HỘI TRONG CƠ SỞ BẢO TRỢ XÃ HỘI
1	Dịch vụ chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội, nhà xã hội.
2	Dịch vụ chăm sóc đối tượng từ 16 đến 22 tuổi đang học các cấp học phổ thông, học nghề, trung học chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học văn bằng thứ nhất.

